

## Nguyên lý kinh tế học vĩ mô



## Chương 9

1

## LẠM PHÁT

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

## I. Khái niệm và đo lường lạm phát

## 1. Khái niệm

2

- *Lạm phát* (inflation) là sự tăng lên của mức giá chung theo thời gian

Hiện tượng giảm xuống của mức giá chung gọi là giảm phát (deflation)

9- Lạm phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

## I. Khái niệm và đo lường lạm phát

## 2. Đo lường LP

3

- ♦ *Tỷ lệ lạm phát*: phản ánh mức độ tăng giá của trong một thời kỳ, đo lường phần trăm thay đổi giá cả trong một thời kỳ (tháng, quý, năm)

$$\pi' = \frac{P' - P'^{-1}}{P'^{-1}} \cdot 100\%$$

P: mức giá chung => CPI hoặc  $D_{GDP}$

9- Lạm phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

## I. Khái niệm và đo lường lạm phát

### 2. Đo lường LP

4

- **Lạm phát lõi** đo lường lạm phát đã loại bỏ những mặt hàng có sự biến động mạnh về mức giá (thường là lương thực và năng lượng)

---

---

---

---

---

---

---

---

## II. Phân loại LP

### 1. Căn cứ vào mức độ biến đổi của tỷ lệ LP

5

- ♦ **Lạm phát vừa phải** (moderate inflation) : có tỷ lệ LP dưới 10%

9- Lạm phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

## II. Phân loại LP

### 1. Căn cứ vào mức độ biến đổi của tỷ lệ LP

6

- ♦ **Lạm phát phi mã** (galloping inflation) : xảy ra khi giá cả tăng tương đối nhanh, với tỷ lệ tương đối cao từ 2 đến 3 con số một năm

7- Lạm phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

## II. Phân loại LP

### 1. Căn cứ vào mức độ biến đổi của tỷ lệ LP

#### ♦ Siêu lạm phát (hyperinflation):

Theo định nghĩa cổ điển: giá cả tăng rất nhanh, mức lạm phát từ 50% một tháng trở lên (khoảng trên 13000% một năm).

9- Lạm phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

## II. Phân loại LP

### 2. Căn cứ vào tính chất của LP

♦ LP dự kiến (expected inflation) : xảy ra do yếu tố tâm lý hay dự đoán của các tác nhân trong nền kinh tế về tỷ lệ lạm phát trong tương lai căn cứ vào mức độ ổn định của tỷ lệ lạm phát trong quá khứ.

9- Lạm phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

## II. Phân loại LP

### 2. Căn cứ vào tính chất của LP

♦ LP không dự kiến (unexpected inflation) : xảy ra khi có những cú sốc từ bên ngoài mà bản thân nền kinh tế không dự đoán được

9- Lạm phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

### III. Tác hại của LP

#### 1. Đặc điểm của LP

10

- Tốc độ tăng giá thường *không đồng đều* giữa các loại hàng hóa và dịch vụ
- Tăng giá thường xảy ra *không đồng thời* giữa các loại hàng hóa và dịch vụ



9- Lam phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

### III. Tác hại của LP

#### 2. Đối với LP dự kiến

11

- *Chi phí mòn giày*

LP như là một loại thuế đánh vào người nắm giữ tiền gọi là *thuế lạm phát* → Giảm lượng tiền nắm giữ → đến ngân hàng thường xuyên hơn → mòn giày

Khi chính phủ in tiền để tài trợ thâm hụt, thu nhập chính phủ thu được gọi là *thuế đúc tiền* (*seigniorage*)

9- Lam phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

### III. Tác hại của LP

#### 2. Đối với LP dự kiến

12

- *Chi phí thực đơn* : chi phí cho việc điều chỉnh hệ thống biểu giá
- *Hiệu quả phân bổ*: giá cả tương đối bị bóp méo → sai lệch các quyết định của người tiêu dùng, hãng kinh doanh
- *Làm biến dạng mức thuế*  
Ví dụ: thuế lợi tức phải nộp khi nắm giữ các chứng khoán
- *Nhằm lẫn và bất tiện* : thay đổi thước đo giá trị

9- Lam phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

### III. Tác hại của LP

#### 3. Đối với lạm phát không dự kiến

Ngoài những tác hại như lạm phát dự kiến còn có tác hại:

- Phân phối lại thu nhập và của cải một cách ngẫu nhiên và tùy tiện, không theo nỗ lực cống hiến và nhu cầu.  
Làm tổn hại đến những người nhận lương cố định.  
Làm thiệt hại người đi vay (nếu LP.....)  
hoặc thiệt hại người cho vay (nếu LP.....)
- Làm thay đổi, biến dạng cơ cấu sản xuất và việc làm.

9- Lạm phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

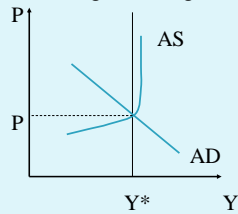
---

### IV. Các lý thuyết LP (nguyên nhân LP)

#### 1. LP cầu kéo (demand pull)

1.4

xảy ra khi AD tăng lên mạnh mẽ, đặc biệt khi nền kinh tế đã đạt được hoặc vượt quá mức sản lượng tiềm năng



9- Lạm phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---

### IV. Các lý thuyết LP (nguyên nhân LP)

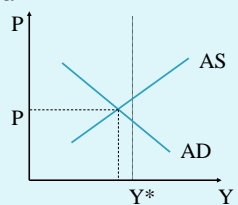
#### 2. LP chi phí đẩy (cost push)

1.5

xảy ra khi chi phí sản xuất tăng lên  $\Rightarrow$  AS dịch sang trái

LP chi phí đẩy làm giảm sản lượng, tăng thất nghiệp

$\rightarrow$  lạm phát kèm suy thoái (stagflation)



9- Lạm phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

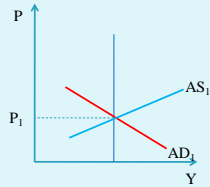
---

---

#### IV. Các lý thuyết LP (nguyên nhân LP)

##### 3. LP ý (Inertial inflation)

xây ra do các tác nhân trong nền kinh tế điều chỉnh hành vi của mình theo một tỷ lệ tăng giá được họ dự đoán



9- Lam phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

#### IV. Các lý thuyết LP (nguyên nhân LP)

##### 4. LP tiền tệ (monetary inflation):

Tốc độ tăng giá phụ thuộc vào tốc độ tăng tiền

**Cơ sở:** Thuyết số lượng tiền tệ của trường phái cổ điển

Phương trình số lượng tiền tệ:  $M \times V = P \times Y$

$P \times Y$  = GDP danh nghĩa  
= (mức giá) x (GDP thực tế)

$M$  = Cung tiền

$V$  = tốc độ lưu thông tiền tệ  
=> phản ánh số lần tiền được trao tay

9- Lam phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

#### IV. Các lý thuyết LP (nguyên nhân LP)

##### 4. LP tiền tệ (monetary inflation)

1.  $V$  ổn định.

2. **Nên**, thay đổi trong  $M$  dẫn tới GDP danh nghĩa ( $P \times Y$ ) thay đổi cùng tỷ lệ.

3. Thay đổi trong  $M$  không tác động tới  $Y \Rightarrow$  tiền tệ là trung lập,  $Y$  được quyết định công nghệ và nguồn lực

4. **Nên**,  $P$  thay đổi cùng tỷ lệ với..... và .....

5. Tốc độ tăng cung tiền tăng nhanh làm cho tỷ lệ lạm phát cao.

=> Giải thích lạm phát trong dài hạn

9- Lam phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

#### IV. Các lý thuyết LP (nguyên nhân LP)

##### 5. Lạm phát và lãi suất

$$\text{Lãi suất danh nghĩa} = \text{Tỷ lệ LP} + \text{Lãi suất thực tế}$$

- Lãi suất thực tế được xác định bởi .....
- Cung tiền xác định tỷ lệ LP.
- Theo Fisher, trong dài hạn tiền là trung lập, nên lãi suất danh nghĩa điều chỉnh theo tỷ lệ 1:1 với tỷ lệ LP (*Hiệu ứng Fisher*)

9- Lam phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

#### V. Mối quan hệ giữa LP và TN

Đường Phillips : mô tả mối quan hệ giữa LP và TN

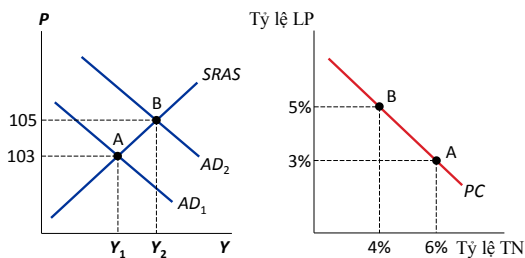
1. **Ngắn hạn** : Đường Phillips (PC) dốc xuống

=> Trong ngắn hạn có quan hệ đánh đổi giữa LP và TN

9- Lam phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

##### A. AD thấp, lạm phát thấp, tỷ lệ TN cao



##### B. AD cao, lạm phát cao, TN thấp

9- Lam phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

### V. Mối quan hệ giữa LP và TN

Đường Phillips : mô tả mối quan hệ giữa LP và TN

2. **Dài hạn** : Đường Phillips (PC) thẳng đứng

Trong dài hạn, LP và TN không có mối quan hệ với nhau:

9- Lam phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

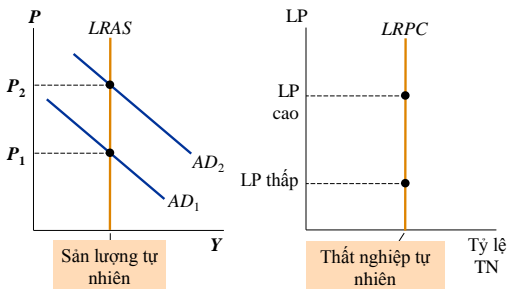
---

---

---

### Đường Phillips dài hạn

Trong dài hạn, tốc độ tăng tiền nhanh hơn làm cho LP cao hơn.



9- Lam phát

Nguyễn Thị Thùy VINH

---

---

---

---

---

---

---

---